

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10-12-2020

V/v: “*Tranh chấp xin ly hôn*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vang**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Bùi Thanh Trí**

Ông **Nguyễn Thanh Tùng**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 303/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “**Tranh chấp xin ly hôn**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2020/QĐXX - ST ngày 25 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: **LÊ XUÂN KH**, sinh năm 19xx (có mặt)

Địa chỉ: Số xxx, ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ

*Bi đơn: **NGUYỄN THỊ TH**, sinh năm 19xx (có mặt)

Địa chỉ: xxx, khu vực T, phường P, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 8 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Lê Xuân Kh trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2014 ông Kh và bà Th tìm hiểu nhau và tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ.

Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm do tính tình không hợp nhau, bà Th hay nóng tính, nên giữa ông Kh và bà Th không thể chia sẻ với nhau những vấn đề trong hôn nhân, dẫn đến thường xuyên cự cãi, mục đích

hôn nhân không đạt được, hôn nhân không hạnh phúc, ông Kh và bà Th đã ly thân từ cuối năm 2016 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn với bà Nguyễn Thị Th

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Gia Kh (nam, sinh ngày 01/01/20xx). Đồng ý giao con chung cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ ngày 11.11.2020 và các biên bản hòa giải ngày 11.11.2020, ngày 25.11.2020 bị đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất với lời trình bày của ông Kh về hôn nhân. Nguyên nhân mâu thuẫn, do ông Kh không chịu nói ra, không chịu mở lòng ra về những buồn bực, gúc mắc, những điều không vui vẻ, không thiện chí nói ra để tình hình được cải thiện theo chiều hướng tốt hơn, cứ làm mặc lạnh với nhau, sau khi sinh cháu Kh thì bà Th có sự trầm cảm sau sinh nên tính tình có thay đổi nhưng nay không còn nữa, ngoài ra còn có mâu thuẫn về việc nuôi dạy con cái, mâu thuẫn nuôi dạy con cái thì vợ chồng nào cũng có chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhất không đến mức trầm trọng phải ly hôn. Từ năm 2018 cho đến nay giữa ông Kh và bà Th không có quan hệ vợ chồng. Hiện tại con chung còn nhỏ muốn đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc và nuôi dạy con.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lê Gia Kh (nam, sinh ngày 01/01/20xx), nếu ly hôn, yêu cầu nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng 500.000.000 đồng cấp dưỡng 01 lần. Nếu không cấp dưỡng 01 lần thì bà Th không yêu cầu anh Khang phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy.

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lê Xuân Kh và bà Nguyễn Thị Th kết hôn năm 2014, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, ông Kh khởi kiện yêu cầu được ly hôn. Đơn khởi kiện của ông Kh được Tòa án

nhân dân quận Cái Răng thụ lý và giải quyết theo quy định tại điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn bà Nguyễn Thị Th cư trú tại quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Về nội dung tranh chấp:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Xuân Kh và bà Nguyễn Thị Th kết hôn năm 2014, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Kh và bà Th phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được nên ông Kh yêu cầu ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Thị Th thừa nhận hôn nhân giữa bà và ông Kh có nhiều mâu thuẫn hay cãi vã, cuộc sống gò bó, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, bất đồng quan điểm trong việc nuôi dạy con cái dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Mặc dù Tòa án tiến hành hòa giải để các bên đương sự đoàn tụ nhưng ông Kh vẫn không đồng ý vì cho rằng hiện tại không còn tình cảm với bà Th và hôn nhân không hạnh phúc, còn bà Th yêu cầu đoàn tụ vì còn thương chồng và con còn nhỏ nhưng chưa có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa ông Kh và bà Th phát sinh mâu thuẫn trong thời gian dài, đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Hiện tại, ông Kh và bà Th không còn quan hệ vợ chồng từ năm 2018 cho đến nay. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa ông Kh và bà Th đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là phù hợp.

[4] Về con chung: Ông Kh và bà Th xác nhận 01 con chung tên Lê Gia Kh (nam, sinh ngày 01/01/20xx). Ông Kh và bà Th thống nhất thỏa thuận giao cháu Lê Gia Kh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự phù hợp với đạo đức xã hội phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại phiên tòa, bị đơn bà Th yêu cầu ông Kh cấp dưỡng một lần 500.000.000 đồng, nếu không cấp dưỡng một lần thì không yêu cầu cấp dưỡng. Ông Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét thấy, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, mức cấp dưỡng căn cứ vào thu nhập thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết thiết của người được cấp dưỡng. Căn cứ vào bảng lương

ông Kh cung cấp với mức thu nhập là 4.149.650 đồng/tháng, nên việc cấp dưỡng 500.000.000 đồng cấp dưỡng một lần đối với ông Kh là không có khả năng, ông Kh tự nguyện cấp dưỡng 1.500.000 đồng/tháng nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của ông Kh là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về tài sản chung: Các bên đương sự xác định không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về nợ chung: Các bên đương sự xác định không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

[8] Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Xuân Kh phải chịu theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Xuân Kh phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84, 110, 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Xuân Kh

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Cho ông Lê Xuân Kh ly hôn với bà Nguyễn Thị Th.

2. **Về con chung:**

+ Giao cháu Lê Gia Kh (nam, sinh ngày 01/01/20xx) cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Lê Xuân Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Kh theo quy định pháp luật không ai được ngăn cản.

3. **Về tài sản chung:** Các bên đương sự xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

4. **Về nợ chung:** Các bên đương sự xác định không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lê Xuân Kh phải nộp 300.000 đồng. Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông Kh đã nộp theo biên lai thu số **006410** ngày **15.10.2020** của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thành án phí. Ông Khang đã nộp xong.

6. Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Ông Kh phải nộp 300.000 đồng

7. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật/.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- THA quận Cái Răng;
- VKSND quận Cái Răng;
- Các đương sự;
- Lưu HS

Trần Thị Hồng Vang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Trần Thị Hồng Vang